

**CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ALISA**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN GIÁO DỤC ALISA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ALISA EDUCATION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: ALISAEDU.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108339743

**3. Ngày thành lập:** 26/06/2018

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 17, BT1 Biệt thự Bán đảo Linh Đàm, đường Nguyễn Duy Trinh, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02435814888

Fax:

Email: [support@alisa.edu.vn](mailto:support@alisa.edu.vn)

Website: [www.alisa.edu.vn](http://www.alisa.edu.vn)

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Mã ngành    |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Giáo dục tiểu học                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | 8520        |
| 2.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);<br>- Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém;<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Đào tạo về kỹ năng sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Dạy máy tính. | 8559(Chính) |
| 3.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 8560        |
| 4.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động phiên dịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7490        |
| 5.  | Giáo dục mầm non                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 8510        |
| 6.  | Giáo dục thể thao và giải trí                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 8551        |
| 7.  | Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 4761        |
| 8.  | Hoạt động tư vấn quản lý<br>Chi tiết : Hoạt động tư vấn quản lý giáo dục( không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kiểm toán, thuế và chứng khoán)                                                                                                                                                                                                                                                                               | 7020        |
| 9.  | Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 8531        |
| 10. | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 8532        |
| 11. | Giáo dục văn hoá nghệ thuật                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 8552        |
| 12. | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình<br>Chi tiết:<br>Bán buôn sách, truyện, kể cả sách giáo khoa;<br>- Bán buôn báo, tạp chí, bưu thiếp và các ấn phẩm khác;<br>- Bán buôn văn phòng phẩm                                                                                                                                                                                                                                            | 4649        |

**6. Vốn điều lệ:** 1.500.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông       | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức             | Loại cổ phần      | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|-----|-------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------|------------|-----------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1   | NGUYỄN THANH DUNG | Thôn Mậu Tân, Xã Cẩm Hưng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam                             | Cổ phần phổ thông | 37.500     | 375.000.000           | 25,000    | 142675628                                                                                   |         |
|     |                   |                                                                                                  | Tổng số           | 37.500     | 375.000.000           | 25,000    |                                                                                             |         |
| 2   | BÙI THỊ KIM THÚY  | Số 11 hẻm 27 ngách 11/276 Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam     | Cổ phần phổ thông | 21.000     | 210.000.000           | 14,000    | 031192003494                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                  | Tổng số           | 21.000     | 210.000.000           | 14,000    |                                                                                             |         |
| 3   | HÀ THANH SON      | Số 11 hẻm 27 ngách 11 ngõ 276 Đại Từ, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 15.000     | 150.000.000           | 10,000    | 034084000832                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                  | Tổng số           | 15.000     | 150.000.000           | 10,000    |                                                                                             |         |
| 4   | HOÀNG TUẤN ANH    | Thôn Lão Phong, Xã Tân Phong, Huyện Kiến Thụy, Thành phố Hải Phòng, Việt Nam                     | Cổ phần phổ thông | 76.500     | 765.000.000           | 51,000    | 031092000240                                                                                |         |
|     |                   |                                                                                                  | Tổng số           | 76.500     | 765.000.000           | 51,000    |                                                                                             |         |

#### 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có) | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|-----|-------------|----------------------------------------------------------------------|--------------|------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|

#### 10. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THANH DUNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 06/06/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 142675628

Ngày cấp: 14/06/2013

Nơi cấp: công an Hải Dương

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn Mậu Tân, Xã Cẩm Hưng, Huyện Cẩm Giàng, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 201, tập thể A3, ngõ 269 Thanh Nhàn, Phường Thanh Nhàn, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội